

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI**



NGUYỄN THỊ KIỀU TRANG

**QUAN HỆ SÁCH PHONG, TRIỀU CỐNG MINH - ĐẠI VIỆT
(1368 - 1644)**

*Chuyên ngành: Lịch sử thế giới
Mã số: 62.22.03.11*

LUẬN ÁN TIẾN SĨ LỊCH SỬ

Người hướng dẫn khoa học: **TS Dương Duy Bằng
PGS.TS Đinh Ngọc Bảo**

HÀ NỘI - 2013

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các tư liệu sử dụng trong luận án là trung thực. Tôi xin chịu trách nhiệm về kết quả nghiên cứu của mình.

Tác giả

Nguyễn Thị Kiều Trang

MỤC LỤC

Trang phụ bìa	
Lời cam đoan	
Mục lục	
MỞ ĐẦU	1
1. Lý do chọn đề tài.....	1
2. Tổng quan vấn đề nghiên cứu	3
3. Phạm vi nghiên cứu.....	13
4. Mục đích, nhiệm vụ của luận án	14
5. Nguồn tài liệu và phương pháp nghiên cứu	14
6. Đóng góp của luận án.....	16
7. Bố cục của luận án	16
Chương 1: CƠ SỞ CỦA QUAN HỆ SÁCH PHONG, TRIỀU CÔNG MINH - ĐẠI VIỆT	17
1.1. Sự phát triển cao độ của tư tưởng “thiên triều – chư hầu” dưới triều Minh	17
1.1.1. Khái niệm “sách phong”, “sắc phong”, “công”, “triều công” và nguồn gốc của các hiện tượng này	17
1.1.2. Sự phát triển cao độ của tư tưởng “thiên triều - chư hầu” dưới triều Minh - cơ sở tư tưởng của quan hệ sách phong, triều công Minh – Đại Việt	20
1.2. Những lợi ích của nhà Minh trong việc xác lập, duy trì, phát triển quan hệ sách phong, triều công	24
1.3. Sự phát triển cường thịnh của Trung Quốc dưới triều Minh và tham vọng bành trướng, mở rộng ảnh hưởng chính trị xuống phương nam	32
1.4. Nhu cầu của các vương triều Đại Việt trong việc xây dựng quan hệ sách phong, triều công và quan hệ hòa hiếu với nhà Minh	37
1.5. Quan hệ sách phong, triều công Trung - Việt trước thời Minh	42
Tiểu kết chương 1	49
Chương 2: QUAN HỆ SÁCH PHONG, TRIỀU CÔNG MINH - ĐẠI VIỆT GIAI ĐOẠN 1368 - 1527	51
2.1. Quan hệ sách phong, triều công Minh – Trần (1368 – 1400)	51
2.1.1. Sự xác lập quan hệ sách phong, triều công Minh – Trần	51
2.1.2. Các nghi lễ triều công và đón, nhận chiếu sắc.....	55

2.1.3. Lệ cống và cống phẩm.....	58
2.1.4. Những căng thẳng, phức tạp trong quan hệ sách phong, triều cống Minh – Trần.....	60
2.2. Quan hệ sách phong, triều cống Minh – Hồ (1400-1406)	63
2.2.1. Bối cảnh lịch sử Đại Việt và Trung Quốc những năm đầu thế kỉ XV.....	63
2.2.2. Sự xác lập quan hệ sách phong, triều cống Minh – Hồ và những căng thẳng giữa hai nước ngay sau khi thiết lập quan hệ.....	65
2.3. Quan hệ sách phong, triều cống Minh – Lê sơ (1428 – 1527).....	70
2.3.1. Quá trình khôi phục quan hệ sách phong, triều cống giữa hai nước ở đầu thời Lê sơ (1428 – 1437).....	70
2.3.2. Sự ổn định lâu dài của quan hệ sách phong, triều cống Minh – Lê sơ trong thế kỉ XV – đầu thế kỉ XVI và nguyên nhân của hiện tượng này	79
Tiểu kết chương 2.....	89
Chương 3: QUAN HỆ SÁCH PHONG, TRIỀU CỐNG MINH - ĐẠI VIỆT GIAI ĐOẠN 1527 - 1644.....	92
3.1. Quan hệ sách phong, triều cống Minh – Mạc (1527 – 1592)	92
3.1.1. Sự gián đoạn của quan hệ sách phong, triều cống Minh – Đại Việt ở nửa đầu thế kỷ XVI và chủ trương xâm lược Đại Việt của nhà Minh	92
3.1.2. Sự ứng phó của nhà Mạc trước nguy cơ xâm lược của nhà Minh và hình thức mới của quan hệ sách phong, triều cống Minh - Mạc	99
3.2. Quan hệ sách phong, triều cống Minh – Lê trung hưng (1592 – 1644).....	108
3.2.1. Sự phục hưng của nhà Lê và quá trình khôi phục quan hệ sách phong, triều cống Minh – Lê trung hưng.....	108
3.2.2. Việc triều cống của nhà Lê trung hưng	115
Tiểu kết chương 3.....	116
Chương 4: MỘT SỐ NHẬN XÉT VỀ QUAN HỆ SÁCH PHONG, TRIỀU CỐNG MINH - ĐẠI VIỆT	118
4.1. Quan hệ sách phong, triều cống – nền tảng của quan hệ bang giao Minh – Đại Việt.....	118
4.2. Sự thăng trầm của quan hệ sách phong, triều cống Minh – Đại Việt phụ thuộc chặt chẽ vào tương quan lực lượng giữa hai nước và diễn biến chính trị trong mỗi nước	122

4.3. Quan hệ sách phong, triều cống Minh – Đại Việt nhìn chung ổn định, hòa mục, những lần căng thẳng, gián đoạn đều được hóa giải bằng sự thỏa hiệp của cả hai phía	124
4.4. Quan hệ sách phong, triều cống Minh – Đại Việt được qui phạm hóa về thể thức, thể lệ, nghi lễ một cách chặt chẽ	129
4.5. Hoạt động thương mại trong quan hệ sách phong, triều cống Minh – Đại Việt (thương mại triều cống) còn hạn chế.....	134
4.6. Các vương triều Đại Việt duy trì quan hệ sách phong, triều cống với nhà Minh nhưng hoàn toàn độc lập, tự chủ trong đối nội, đối ngoại.....	140
4.6.1. Các vương triều Đại Việt hoàn toàn độc lập trong việc lựa chọn, quyết định ngôi vị hoàng đế.....	143
4.6.2. Các vương triều Đại Việt không sử dụng niên hiệu của vua Minh và ấn do triều Minh cấp mà đặt niên hiệu riêng, đúc ấn riêng	144
4.6.3. Hầu hết các vua Đại Việt đều sử dụng tên giả trong các văn bản giao thiệp với nhà Minh.....	146
4.6.4. Triều đình Đại Việt không chấp nhận một số nghi lễ đón tiếp sứ giả nhà Minh và nhận chiếu sắc do triều Minh đề ra.....	148
4.6.5. Các vương triều Đại Việt hoàn toàn độc lập trong các chính sách đối nội và đối ngoại.....	149
4.6.6. Các vương triều Đại Việt kiên quyết bảo vệ vững chắc an ninh biên giới và toàn vẹn lãnh thổ.....	151
KẾT LUẬN	155
TÀI LIỆU THAM KHẢO	158
PHỤ LỤC	1PL

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Quan hệ sách phong, triều cống là một hình thức đặc biệt của quan hệ bang giao giữa Trung Quốc và các nước láng giềng ở thời phong kiến. Trong đó, các vương triều Trung Quốc với ưu thế về kinh tế, chính trị, quân sự, văn hóa, tự cho mình là “thiên triều, thượng quốc”, có quyền phong tước cho vua các nước nhỏ. Ngược lại, để được phong vương, để thiết lập và duy trì quan hệ với Trung Quốc, để được yên ổn, vua các nước này phải cầu phong và phải thực thi các nghĩa vụ với “thiên triều”, mà nghĩa vụ quan trọng nhất là phải triều cống định kì. Sách phong, triều cống dần dần trở thành mô thức chủ yếu trong quan hệ giữa Trung Quốc với các nước láng giềng ở thời trung đại. Mô thức này xuất hiện từ thời Tây Hán, không ngừng được mở rộng thành hệ thống và tới thời Minh (1368 – 1644) thì đạt tới đỉnh điểm của sự phát triển.

Sau giai đoạn mất ổn định kéo dài từ thời Nam Tống đến cuối Nguyên, Trung Quốc dưới thời Minh đã bước vào thời kì phát triển hưng thịnh, trở thành một quốc gia hùng cường ở châu Á và trên thế giới. Đây cũng là thời kì Trung Quốc mở rộng ảnh hưởng ra toàn châu lục. Tuy nhiên, do vấp phải những trở ngại lớn ở cả ba phía bắc, đông, tây nên Đông Nam Á và Nam Á đã trở thành mối quan tâm hàng đầu của chính quyền nhà Minh. Khu vực này trở thành tâm điểm trong chính sách đối ngoại của nhà Minh và cũng là khu vực chính để nhà Minh khôi phục và mở rộng hệ thống triều cống truyền thống.

Do vị thế địa – chính trị, do sự tương đồng về văn hóa, do những hệ lụy của hơn một nghìn năm Bắc thuộc và nhiều lí do khác mà quan hệ sách phong, triều cống giữa Trung Quốc và Đại Việt trong lịch sử nói chung, ở thời Minh nói riêng được duy trì chặt chẽ, bền vững, trở thành một trong những mối quan hệ sách phong, triều cống có tính chất điển hình và là cơ sở, nền tảng của quan hệ bang giao giữa hai nước trong suốt thời phong kiến.

Nghiên cứu về quan hệ Trung - Việt, Việt - Trung trong lịch sử, từ lâu đã được nhiều học giả trong và ngoài nước quan tâm và đã có những đóng góp khoa học quan trọng. Tuy nhiên, quan hệ sách phong, triều cống Trung – Việt ở thời phong kiến hoặc giữa các triều đại cụ thể, mới chỉ được trình bày một cách khái quát trong các bộ thông sử Việt Nam, thông sử Trung Quốc, hoặc còn là một phần khiêm tốn trong một số công trình nghiên cứu về quan hệ tổng thể giữa hai nước. Với đề tài “*Quan hệ sách phong, triều cống Minh – Đại Việt (1368 – 1644)*”, luận án muốn nghiên cứu một cách hệ thống, chuyên biệt về quan hệ sách phong, triều cống giữa Trung Quốc và Đại Việt dưới chế độ phong kiến ở một thời kì lịch sử cụ thể có nhiều yếu tố tác

động sâu sắc đến mối quan hệ này. Đây cũng là thời kì quan hệ sách phong, triều cống giữa hai nước có những giai đoạn ổn định lâu dài và có những lúc căng thẳng, thậm chí gián đoạn, nhưng cuối cùng cũng đều đã được hai phía hóa giải.

Về những vấn đề khoa học cụ thể, luận án hướng tới việc làm sáng tỏ cơ sở tư tưởng, cơ sở lợi ích, cơ sở lịch sử của quan hệ sách phong, triều cống Minh – Đại Việt; quá trình phát triển thăng trầm của mối quan hệ này và nguyên nhân của nó; vị trí, đặc điểm của quan hệ sách phong, triều cống Minh – Đại Việt, thực chất thái độ của các vương triều Đại Việt trong quan hệ với nhà Minh. Luận án cũng muốn góp phần lý giải vì sao quan hệ sách phong, triều cống Minh – Đại Việt lại tương đối ổn định, bền vững và được duy trì chặt chẽ, khác với nhiều mối quan hệ triều cống giữa các nước Đông Nam Á khác với nhà Minh... Trong một chừng mực nào đó, có thể nói đó cũng là những vấn đề cần được quan tâm nghiên cứu về quan hệ sách phong, triều cống giữa Trung Quốc và Đại Việt từ khi hình thành (thế kỉ X) đến khi kết thúc (thế kỉ XIX).

Luận án mong muốn tìm hiểu sâu hơn những yếu tố tác động tức thì đến quan hệ sách phong, triều cống Minh – Đại Việt trong từng giai đoạn cụ thể, mà nổi bật là sự thay đổi tương quan lực lượng giữa hai nước và biến động chính trị ở mỗi nước. Không những thế, quan hệ sách phong, triều cống Minh – Đại Việt có lúc còn bị tác động thậm chí chỉ bởi khí chất của một ông vua Minh hoặc vua Đại Việt, hay sự tranh chấp đất đai lẫn nhau của thổ quan và dân chúng vùng biên giới... Tất cả những điều này luôn là nguyên nhân trực tiếp làm cho quan hệ sách phong, triều cống Minh – Đại Việt ở các giai đoạn Minh – Trần, Minh – Hồ, Minh – Lê sơ, Minh – Mạc, Minh – Lê trung hưng có những điểm khác biệt nhau. Đây cũng là những vấn đề lý thú của quan hệ sách phong, triều cống Minh – Đại Việt mà việc nghiên cứu nó sẽ góp phần làm sáng rõ thêm một số khía cạnh của lịch sử Việt Nam, lịch sử Trung Quốc và những mối quan hệ khác giữa hai nước.

Thực tiễn lịch sử đã cho thấy, ứng xử với các vương triều phong kiến Trung Quốc như thế nào để vừa có thể sống hòa mục với một nước láng giềng lớn, tránh được những căng thẳng, xung đột, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, vừa có thể đoàn kết được toàn dân, giữ vững ổn định chính trị, xã hội, không phải là một vấn đề đơn giản và luôn là một thách thức lớn đối với các vương triều Đại Việt, nhất là trước một triều Minh cường thịnh và luôn có tham vọng bành trướng, khống chế, kiểm tỏa Đại Việt. Những kinh nghiệm, bài học lịch sử mà cha ông chúng ta để lại trong việc giải quyết vấn đề này, qua quan hệ sách phong, triều cống, dưới bất cứ góc độ nào, chắc chắn mãi còn hữu ích.

Nghiên cứu quan hệ sách phong, triều cống Minh – Đại Việt vì thế không chỉ cần thiết cho việc nhận thức lịch sử một cách thuần túy mà còn có ý nghĩa thời sự

sâu sắc. Sự hấp dẫn của các vấn đề khoa học và thực tiễn nêu trên là lý do để tôi chọn đề tài “*Quan hệ sách phong, triều cống Minh – Đại Việt (1368 – 1644)*” làm luận án tiến sĩ, dù tôi hiểu sâu sắc rằng việc giải quyết một cách thấu đáo những vấn đề này không thể là công việc của một cá nhân trong khuôn khổ của một luận án.

2. Tổng quan vấn đề nghiên cứu

Quan hệ sách phong, triều cống giữa Trung Quốc với các nước trong đó có Đại Việt ở thời phong kiến là vấn đề đã được các học giả trên thế giới, các học giả Trung Quốc và Việt Nam quan tâm nghiên cứu. Dưới đây xin giới thiệu tổng quan một số thành tựu và quan điểm nghiên cứu tiêu biểu.

2.1. Các học giả trên thế giới

** Những công trình nghiên cứu tổng quát về hệ thống triều cống và quan hệ của nhà Minh với khu vực Đông Nam Á*

Trước khi đề cập đến những công trình nghiên cứu có liên quan đến đề tài luận án, xin điểm qua một số công trình nghiên cứu tổng quát của các học giả trên thế giới về hệ thống triều cống và quan hệ của nhà Minh với các quốc gia Đông Nam Á. Những nghiên cứu này đã góp phần vào việc lí giải mô hình bang giao giữa Trung Quốc với các nước láng giềng ở thời trung đại; quan niệm của các vương triều Trung Quốc về trật tự thế giới; nguồn gốc, chức năng, vai trò của hệ thống triều cống; mối quan hệ giữa triều cống và thương mại; mối quan tâm đặc biệt của nhà Minh với Đông Nam Á và quan hệ giữa Trung Quốc với Đông Nam Á thời Minh... Đây là những vấn đề cần thiết và hữu ích đối với việc nghiên cứu các mối quan hệ sách phong, triều cống cụ thể.

Một trong những nghiên cứu đầu tiên về hệ thống triều cống là của hai nhà nghiên cứu J.K.Fairbank và S.Y.Teng với công trình: “**On the Ch’ing tributary system**” (**Về hệ thống triều cống của nhà Thanh**) (1941). Mặc dù nghiên cứu về hệ thống triều cống của nhà Thanh (thế kỉ XVII – XIX) nhưng các tác giả của công trình này đã phân tích khá chi tiết nguồn gốc, sự hình thành của hệ thống triều cống và đã có đóng góp quan trọng trong việc định hình các quan niệm về hệ thống triều cống. Đặc biệt, J.K.Fairbank và S.Y.Teng đã lí giải sự tồn tại bền vững của hệ thống triều cống là do mối quan hệ gắn bó khăng khít giữa chính trị và các động cơ kinh tế trong hệ thống này. Luận điểm này xứng đáng được coi là một phát hiện. Vì vậy, khi đánh giá về công trình của hai tác giả này, sử gia James Hevia đã viết: “*Gần như tất cả những ai đi sau Fairbank và Teng đều trung thành lặp lại sự khẳng định là hệ thống triều cống về bản chất có tính nhị nguyên*” [118, 14].

Năm 1942, J.K.Fairbank công bố tiếp bài báo có tựa đề: “**Tributary trade and China’s relations with the West**” (**Thương mại triều cống và quan hệ của Trung Quốc với phương Tây**), trong đó ông tiếp tục đưa ra những diễn giải về

nguồn gốc, chức năng, vai trò và tầm quan trọng của hệ thống triều cống. Nhiều năm sau, J.K.Fairbank một lần nữa trình bày ý tưởng của ông về hệ thống triều cống trong tập sách **“The Chinese world order: Traditional China’s foreign relations”** (**Trật tự thế giới Trung Hoa: Mối quan hệ đối ngoại truyền thống của Trung Hoa**) (1968).

Những nghiên cứu mang tính hệ thống của J.K.Fairbank đặt cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo của các học giả khác. Bên cạnh tiểu luận **“The early treaty system in the Chinese World Order”** (**Hệ thống triều cống sơ khai trong trật tự thế giới Trung Hoa**) của J.K.Fairbank, tập sách **“The Chinese world order: Traditional China’s foreign relations”** còn giới thiệu các tiểu luận nghiên cứu của các học giả khác như: **“Historical notes on the Chinese World Order”** (**Những ghi chép lịch sử về trật tự thế giới Trung Hoa**) của Lien-sheng Yang, **“Early Ming relations with Southeast Asia: A background essay”** (**Tổng quan về mối quan hệ giữa nhà Minh sơ với Đông Nam Á**) của Wang Gungwu, **“The Ch’ing tribute system: An interpretive essay”** (**Hệ thống triều cống của nhà Thanh: Một cách diễn giải**) của Mark Mancall, **“The Chinese perception of world order, past and present”** (**Nhận thức của Trung Quốc về trật tự thế giới, quá khứ và hiện tại**) của Benjamin I.Schwartz... Các công trình nghiên cứu trên đề cập tới nhiều vấn đề nhưng đều cố gắng hướng đến việc lí giải, khái quát đặc điểm, bản chất của *“Trật tự thế giới Trung Hoa”* (*Chinese World Order*). Theo các học giả, trong nhận thức của người Trung Quốc về trật tự thế giới, *“nhà nước Trung Quốc không phải là một nhà nước, theo nghĩa qui ước về thế giới này và hoàng đế không phải là vua của một nước trong nhiều nước khác mà là người đứng giữa đất và trời...đỉnh chóp của văn minh, duy nhất trong vũ trụ”*, *“sắp đặt thế giới vốn được coi là đặc quyền của hoàng đế Trung Hoa”* [Mark Mancall], và kết quả là từ rất sớm *“tất cả các đoàn sứ nước ngoài được ghi chép như là đoàn sứ triều cống, và cả qui ước hành chính và thói quen sử học đã thần thánh hóa cho phong tục này sau đó. Người Trung Quốc bắt đầu tin rằng mối quan hệ triều cống là thứ rất bình thường – thứ không xung đột với cái nhìn tổng thể của họ về thế giới đã biết”* [Wang Gungwu]...

Trong tác phẩm **“China and the Chinese Overseas”** (**Trung Quốc và Hoa kiều**) (1991), Wang Gungwu (học giả gốc Hoa nổi tiếng trong lĩnh vực nghiên cứu về Hoa kiều và lịch sử ngoại thương Trung Hoa) đã dành một chương (chương 3) để viết về quan hệ ngoại giao của nhà Minh với Đông Nam Á. Tác giả đã phân tích khái quát chính sách đối ngoại của các hoàng đế triều Minh đối với Đông Nam Á, trong đó vấn đề Vân Nam và Đại Việt được nêu ra và trình bày xuyên suốt qua các triều vua Minh như những ví dụ điển hình.

Martin Stuart – Fox trong cuốn **“A short history of China and Southeast Asia: Tribute, Trade and Influence”** (**Lược sử Trung Quốc và Đông Nam Á:**

Triều công, thương mại và ảnh hưởng) (2003) đã cố gắng phác họa một cách khái quát mối liên hệ lịch sử giữa các dân tộc, chính quyền Trung Hoa với các dân tộc, chính quyền Đông Nam Á. Đặc biệt tác giả đã dành một chương (chương 5) để nói về chế biển, triều công và thương mại, trong đó nghiên cứu về hệ thống triều công, chủ nghĩa bành trướng của triều Minh và quan hệ giữa Trung Hoa cuối thời Minh với Đông Nam Á.

Cùng đề cập đến chính sách đối ngoại của nhà Minh đối với các quốc gia Đông Nam Á, trong bài “**Engaging the South: Ming China and Southeast Asia in the fifteenth century**” (**Sức hấp dẫn từ phương Nam: nhà Minh Trung Hoa và Đông Nam Á trong thế kỉ XV**) (2008), G.Wade đã tập trung phân tích những nguyên nhân (động lực) dẫn đến mối quan tâm đặc biệt của nhà Minh đối với Đông Nam Á ở thế kỉ XV. Đại Việt được đề cập và minh họa cho những tham vọng bành trướng, mở rộng ảnh hưởng của nhà Minh xuống phía nam đồng thời cũng là nơi chịu tác động lớn từ những chính sách đối ngoại của vương triều này.

** Những công trình nghiên cứu về quan hệ Minh – Đại Việt*

Bên cạnh những công trình nghiên cứu tổng quát về hệ thống triều công và quan hệ giữa nhà Minh với Đông Nam Á, đã có một số sách chuyên khảo và bài viết đề cập đến mối quan hệ giữa nhà Minh và Đại Việt.

Cuốn “**Vietnam, Ho Quy Ly and the Ming (1371 – 1421)**” (**Việt Nam, Hồ Quý Ly và nhà Minh 1371 – 1421**) (1985) của John Whitmore đã tái hiện bối cảnh xã hội Đại Việt ở cuối thế kỉ XIV, quá trình thu tóm quyền lực và thiết lập nhà Hồ của Hồ Quý Ly. Chồng lại cách đánh giá truyền thống của một số nhà sử học Việt Nam xem Hồ Quý Ly là “nghịch thần”, J.Whitmore cho rằng họ Hồ đã làm được nhiều việc để củng cố và tập trung hóa “nhà nước Việt Nam”. Tiếp đó, J.Whitmore đã khái quát về chính sách và quá trình xâm lược, chiếm đóng Đại Việt của nhà Minh. Theo tác giả, trong khoảng thời gian chiếm đóng Đại Việt, nhà Minh đã đưa vào đây nhiều yếu tố mới, làm thay đổi xã hội Đại Việt theo nhiều cách khác nhau. Những yếu tố mới nằm trong các chính sách khai thác, bóc lột kinh tế, kiểm soát chính trị, đồng hóa văn hóa đã được tác giả mô tả khá chi tiết.

Trước đó, A.B.Woodside trong bài viết “**Early Ming expansionism (1406-1427): China’s abortive conquest of Vietnam**” (**Chủ nghĩa bành trướng thời kì đầu triều Minh (1406 – 1427): Thất bại của Trung Quốc trong quá trình xâm chiếm Việt Nam**) (1963) cho rằng quá trình chiếm đóng Đại Việt của nhà Minh là một sai lầm. Nhà Minh không đủ chuẩn bị để cai trị một vùng đất xa xôi, những nỗ lực cai trị nửa vời của triều đình lại còn bị cản trở bởi tham nhũng và sự tham lam của các viên quan kém tài được cử đến cai trị Đại Việt. Cuối cùng, theo Woodside,